

Biên Hòa, ngày 07 tháng 4 năm 2020.

Số: 523/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 575/2020/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983  
Nơi cư trú: Tổ 11, KP2, P. L, TP B, tỉnh Đồng Nai.
- *Bị đơn*: Ông Lại Thế P, sinh năm 1976  
Nơi cư trú: Tổ 11, KP2, P. L, TP B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 và ông Lại Thế P, sinh năm 1976.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 06, quyển số 05/2009 ngày 24/3/2009 của Ủy ban nhân dân xã Đông Xuyên, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Lại Thế P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung. Giao cháu Lại Nguyễn T D, sinh ngày 06/8/2013 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm thời ông P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông P không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí HNGĐ-ST: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008290 ngày 11/02/2020. Hoàn trả lại cho bà T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hải**